

KINH VÔ ÚY THỌ SỞ VẤN ĐẠI THỪA

QUYẾN HẠ

*Bóng dáng sự vật như huyễn hóa
Như thành Càn-thát-bà trang nghiêm
Người ngu tham giàu cũng như vậy
Không biết là giả, sinh đam mê.
Cầu giàu sang chịu trăm thứ khổ
Được rồi cực khổ bức bách thân
Vua, quan, nước, lửa làm tan hoại
Người trí lẽ nào sinh tham ái?
Yêu mến vợ con và quyến thuộc
Tạo ra các tội sẽ chia lìa
Tội lỗi quá nặng không hiểu biết
Người trí đối thân không đả chấp.
Kẻ bần sển khi cầu giàu sang
Cha mẹ cũng không tâm tôn trọng
Vợ con, quyến thuộc lại ganh ghét
Một lòng thường tham đắm tài lợi.
Người tham không biết gì ân nghĩa
Chỉ nghĩ không mất vật sở hữu
Bỏ chánh, hướng tà, vọng cầu tài
Người trí không tin kẻ tham kia.
Người tham ý nghĩ khác lời nói
Điều đáng tin lại không tin tưởng
Thấy người tuy thương mến như con
Đó là người tham sinh đối nịnh.
Người bần sển hiện ở thế gian*

Tuy học hỏi thông hiểu giáo lý
Giong ruổi, tán loạn, nói lời ác
Tâm không thương xót, rất hung dữ.
Người tham ở đời không nơi tựa
Cũng không có bạn bè quyến thuộc
Có nương tựa chỉ để cầu tài
Không được người có trí tin tưởng.
Người tham do mong cầu giàu sang
Thường nghĩ đến những việc rất ác
Nên người trí quán xét chân chánh
Những vật người ngu sinh hoan hỷ.
Như vàng bạc, châu báu, san hô
Nghiệp thiện phát sinh như bọt nước
Ở trong tham ái sinh tranh chấp
Nên không hiểu biết tánh huyễn hóa.
Hiền kiếp có Đức Phật ra đời
Tôn danh của Ngài là Từ Thị
Hoàng kim được rải khắp mặt đất
Phật từ đâu đến, do nhân nào?
Ở ngoài chạy theo năm cảnh dục
Người ngu tán loạn, si mê pháp
Như mặt trời giữa tháng mùa Hạ
Khát dục thấy dợn nắng là nước.
Sau một kiếp không, thành thế gian
Hư không tạo thành, tự tánh không
Thieu đốt hủy hoại, lại hoàn thành
Từ đâu đến và đi về đâu?
Ngòi, rãnh, khe, ao và biển cả
Khô cạn hủy hoại đều đồng nhau
Hư giả không thật, tham cũng vậy
Bậc trí nào lại sinh tham ái.

*Bậc trí, tuệ lực, sắc tướng đủ
Đối thân thường tự lưỡng sức mình
Trong đây không vị do đâu nhiễm?
Nhà cửa, tài sản nên xả bỏ.
Chạy theo năm dục tạo nghiệp ác
Nuôi dưỡng vợ con và quyến thuộc
Lúc chết vợ con và thân quyến
Ai đâu cứu nạn khổ cho mình.
Lúc chết, quyến thuộc không đi theo
Chỉ các hành nghiệp tạo theo mình
Khổ não bức bách đi theo ta
Lúc đó ai đâu chịu ít phần?
Ba cõi chịu khổ, không người thân
Vợ con, quyến thuộc giả làm thân
Người ngu lấy đó cho là vui
Chỉ thêm khổ não và lo buồn.
Cha mẹ, vợ con và quyến thuộc
Vì cầu tài lợi nên gặp nhau
Khi chết, họ không đi theo ta
Chỉ có nghiệp ta tạo đi theo.
Tất cả đều theo nghiệp tạo ra
Tất cả cũng theo nghiệp mà trụ
Nên biết thân này do nghiệp thành
Người trí nên tu các nghiệp thiện.
Cha mẹ, vợ con và quyến thuộc
Do không hiểu biết nên tham ái
Người ngu gây tạo các nhân tội
Người trí không đọa ngục vô gián.
Dù cho nghiệp báo có cùng tận
Cực khổ vô gián vẫn không khởi
Vì thế nên sợ nhân cõi ác*

Người trí siêng năng lìa các khổ.
Khi vua Diêm Ma trị phạt tội
Không có bạn bè nào cứu giúp
Cũng không có cha mẹ, thân quyến
Theo nghiệp mình tạo mà chịu lấy.
Diêm Vương nói: “Người được thân người
Được rồi sao không lìa các tội?
Nay phải chịu cực khổ đánh đập
Đều do người tạo nghiệp không lành”.
Tự tâm đã tạo nghiệp bất thiện
Mà lại không tin có nghiệp báo
Như Diêm Ma pháp vương kia nói:
–Người chịu phạt, chẳng phải lỗi ta.
Tự gây nghiệp ác và tạo tội
Do đã tạo tội nên đến đây
Nên phải cam tâm chịu cực khổ
Do trước tạo nghiệp, chẳng phải thiện.
Khi chết, các khổ tạo bức bách
Quyến thuộc không thể cứu giúp được
Nếu người muốn mong cầu giải thoát
Thì nên phải xa lìa tội ác.
Đánh đập, tra khảo và xiềng xích
Nếu muốn thoát khỏi những thứ ấy
Nên sợ hãi nhà cửa, thân thuộc
Ở trong Phật giáo tu chánh hạnh.
Nhà cửa là gốc khổ, lửa dữ
Ngọn lửa thường thiêu đốt tâm này
Bậc trí không sinh tâm tham ái
Như ngọn lửa lớn rất đáng sợ.
Nhà, lợi dưỡng, thân thuộc thường lo
Giàu vui, ưu sầu cũng như vậy

Lỗi của mình, người không sai khác
 Vì thế nên xa các tội lỗi.
 Người trí tin ưa giáo pháp Phật
 Không gieo điều ác, được căn lành
 Người ngu không sinh tâm ưa thích
 Chỉ tham nhà cửa, các gốc khổ.
 Thân nữ gân, thịt, xương hợp lại
 Giả vọng tham làm vợ của ta
 Những người không trí sinh ái nhiễm
 Không biết thân nữ đều như huyễn.
 Người trí hiểu biết các dục lạc
 Và nhà cửa nên sinh nhàm chán
 Thuốc chánh pháp điều trị bệnh tham
 Hãy mau ra khỏi các trói buộc.

Bấy giờ, Vô Úy Thọ và năm trăm trưởng giả nghe chánh pháp này rồi đều đạt được pháp nhãn Vô sinh, đã được pháp nhãn nên đều rất vui mừng, liền nói tụng:

Lành thay ngày hôm nay
 Chúng ta được lợi lớn
 Trong tất cả các lợi
 Lợi ích này hơn hết.
 Chúng ta nên phát sinh
 Tâm Bồ-đề rộng lớn
 Ở trong chánh pháp Phật
 Thanh tịnh sinh khát ngưỡng.
 Ưa thích pháp thù thắng
 Tâm Bồ-đề Vô thượng
 Vì tất cả hữu tình
 Tạo được mọi an lạc.
 Chúng ta từ hôm nay
 Thận trọng thân mạng này

Phát nguyện đối kinh ấy
Sinh lòng rất ưa thích.
Do phát sinh ưa thích
Được tất cả hữu tình
Ở vào đời vị lai
Người thấy sinh hoan hỷ.
Tất cả hữu tình ấy
Những người muốn phát tâm
Đều phát sinh vô thượng
Tâm Bồ-đề rộng lớn.
Nếu tất cả hữu tình
Ưa thích tâm Bồ-đề
Sẽ được quả thù thắng
Thân sắc vàng tối thượng.
Tướng tốt đẹp trang nghiêm
Đều thù thắng vi diệu
Và được ánh sáng lớn
Chiếu soi khắp thế gian.
Tâm Bồ-đề vô thượng
Đó là tâm rộng lớn
Vượt qua tất cả tâm
Tối thượng và thanh tịnh.
Tất cả công đức ấy
Do tâm này đầy đủ
Lại đủ lực thù thắng
Hay khỏi tất cả bệnh.
Các hữu tình ít phước
Không thích tâm Bồ-đề
Tâm này nhân biếng nhác
Không thể quán sinh tử.
Trí Bồ-đề thần thông

*Được phước lực tối thắng
Tích chứa đầy hư không
Bố thí khắp hữu tình.
Người nào đối hà sa
Vô số các cõi Phật
Đem bảy món tài bảo
Cúng dường bậc Chánh giác.
Người nào chỉ chấp tay
Hướng về tâm Bồ-đề
Cúng dường thù thắng này
Vượt qua các cúng dường.
Cúng dường này trên hết
Gọi là tâm Bồ-đề
Vượt qua hết tất cả
Là tối thắng, tối thượng.
Công đức tâm Bồ-đề
Là thần dược vi diệu
Trị được tất cả bệnh
Làm hữu tình an vui.
Quán thấy các hữu tình
Ba lửa thường thiêu đốt
Dứt trừ vô lượng kiếp
Bồ-tát không thoái lui.
Tu hạnh Bồ-đề này
Là y vương dũng mãnh
Cứu khổ các hữu tình
Thường xa lìa mệt mỏi.
Qua lại trong các cõi
Không bỏ tâm Bồ-đề
Siêng hành giáo pháp Phật
Xuất hiện tướng hy hữu.*

*Chúng con được lợi lớn
Ưa tâm Bồ-đề này
Nguyện chúng con sẽ thành
Đệ tử bậc Đại giác.*

Bấy giờ, Đức Thế Tôn từ khuôn mặt hiện thân thông rộng lớn, ánh sáng gồm vô số màu sắc: xanh, vàng, đỏ, trắng, tía, xanh biếc. Ánh sáng này chiếu khắp vô biên thế giới, trên thấu đến cõi Phạm thiên, che mất ánh sáng mặt trời, mặt trăng. Ánh sáng xoay quanh, nhiều quanh bên phải Thế Tôn trăm ngàn vòng rồi đi vào đỉnh của Thế Tôn.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan đứng dậy, bày vai bên phải, gối phải chạm đất, hướng về Phật chấp tay đánh lễ thưa:

–Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên nào Thế Tôn hiện ra ánh sáng này? Nếu không có nhân duyên, Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác không phóng ra ánh sáng.

Khi ấy, Tôn giả A-nan liền nói tụng:

*Phật, bậc tối thắng, không nhân duyên
Không hiện phóng ra tướng ánh sáng
Nguyện Ngài thương xót chúng hữu tình
Nói rõ nhân duyên phóng ánh sáng.
Tất cả hữu tình đều nghèo thiếu
Xin Phật bố thí đại thánh tài
Chiếu sáng đến thế gian u tối
Nguyện xin Phật nói rõ nhân duyên.*

Đức Thế Tôn bảo Tôn giả A-nan:

–Này A-nan! Ông có thấy năm trăm trưởng giả này không? Họ đều phát tâm cầu đạo quả Bồ-đề vô thượng nên đến gặp Ta.

Tôn giả A-nan thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con có thấy.

Đức Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Năm trăm trưởng giả này đang ở trong hội, sau khi nghe chánh pháp đều được pháp nhãn Vô sinh.

Này A-nan! Các trưởng giả ấy vào thời Phật quá khứ đã từng phụng sự, thân cận, cúng dường, gieo trồng căn lành. Xả báo thân này, họ không trở lại bị đọa trong các đường ác, được sinh vào cõi trời, người hưởng vui thù thắng.

Lần lượt đến khi Đức Từ Thị Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác xuất hiện ở đời, họ sẽ được sinh vào cõi Phật ấy, thân cận, cúng dường, tôn trọng, phụng sự.

Sau đó, đến Hiền kiếp, chư Phật xuất hiện ở đời, đều thân cận cúng dường các Phật, nghe giảng chánh pháp, đọc tụng, ghi nhớ, thuyết giảng cho mọi người.

Cuối cùng trải qua hai mươi lăm kiếp xuất hiện ở đời, ở các cõi Phật sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh giác, cùng một danh hiệu là Liên Hoa Cát Tường Tạng Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan ở trước Phật thưa:

–Chánh pháp thâm sâu, rộng lớn này thật là hy hữu. Bạch Thế Tôn, thật là hy hữu! Bạch Thiện Thệ, kinh này tên là gì? Chúng con phụng trì như thế nào?

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Kinh này tên là “*Bồ Tát Du Già Sư Địa Pháp Môn*”, cũng gọi là “*Vô Úy Thọ Sở Vấn*”.

Danh hiệu như vậy, ông nên theo đấy mà thọ trì.

Đức Phật thuyết giảng kinh này rồi, Tôn giả A-nan, các đại Thanh văn, chúng Đại Bồ-tát và năm trăm trưởng giả, trời, người, A-tu-la, tất cả đại chúng trong thế gian nghe Phật thuyết giảng đều rất vui vẻ, tin nhận, phụng hành.

